

Số: 56/2020/QĐST-HNGĐ

*Phong Thổ, ngày 16 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần giải quyết việc dân sự:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Đỗ Thị Hạnh.

*Thư ký phiên họp:* Bà Lò Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên họp:* Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 77/2020/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp số: 07/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản N, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt;

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản N, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Bá N, sinh năm 1962, địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

Bà Vũ Thị O, sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L trình bày:

Năm 2014, anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Bá N, bà Vũ Thị O có thỏa thuận với nhau để làm thủ tục cho cháu Nguyễn Phương T1, sinh ngày 02/12/2012, là con đẻ của anh T, chị L đi làm con nuôi của ông

N và bà O. Lý do anh T, chị L cho cháu T1 đi làm con nuôi là vào thời gian đó, anh T, chị L đã có hai con gái. Anh T, chị L muốn sinh thêm con nhưng lại sợ bị vi phạm các quy định pháp luật về dân số nên anh chị đã làm thủ tục cho cháu T1 đi làm con nuôi để hợp lý hóa việc sinh con thứ ba. Khi đi làm thủ tục cho, nhận con nuôi tại Ủy ban nhân dân xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, các bên chỉ khai lý do là vợ chồng anh T, chị L khó khăn nên muốn cho con nuôi, ngoài ra không có mục đích gì khác nên được Ủy ban nhân dân xã Mường So chấp nhận. Ủy ban nhân dân xã Mường So đã ra Quyết định số: 17/QĐ-UBND, ngày 04/4/2014 về việc công nhận nuôi con nuôi và Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số: 01/2014, ngày 04/4/2014 chứng nhận nuôi con nuôi giữa ông Nguyễn Bá N và Vũ Thị O với cháu Nguyễn Phương T1. Hiện nay, anh T, chị L muốn được nhận lại con, cháu T1 cũng muốn được về ở với bố mẹ đẻ nên anh T, chị L làm đơn yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông N, bà O với cháu T1.

Tại bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Bá N và bà Vũ Thị O trình bày: Việc ông N, bà O và anh T, chị L thỏa thuận làm thủ tục cho, nhận con nuôi đúng như nội dung trình bày của anh T, chị L. Quá trình nhận nuôi con nuôi, ông N, bà O yêu thương cháu T1 như con ruột, không có sự phân biệt đối xử giữa con đẻ và con nuôi, không lợi dụng việc nuôi con nuôi để bóc lột sức lao động hay có hành vi vi phạm pháp luật khác. Khi cháu T1 làm con nuôi của ông N, bà O thì cháu T1 không có tài sản gì, không có đóng góp gì vào khối tài sản của gia đình bố mẹ nuôi, không có hành vi phá tán tài sản của cha mẹ nuôi. Hiện nay, anh T, chị L có nguyện vọng được nhận lại con, yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông N, bà O với cháu T1 thì ông N, bà O cũng nhất trí. Ngoài ra, ông N, bà O không có yêu cầu gì.

Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Mường So và lấy lời khai của cháu Nguyễn Phương T1, xác định: Việc ông N, bà O nhận cháu T1 làm con nuôi được làm thủ tục tại Ủy ban nhân dân xã Mường So theo đúng quy định của pháp luật. Trong thời gian ông N, bà O nhận nuôi cháu T1 thì ông N, bà O luôn chấp hành đúng quy định của pháp luật, không có hành vi ngược đãi, hành hạ con nuôi, không phân biệt đối xử giữa con đẻ với con nuôi. Qua lời khai của cháu T1 cho thấy hiện nay cháu T1 cũng muốn được về ở với bố, mẹ đẻ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên họp, phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ căn cứ vào Điều 10, khoản 4 Điều 13, khoản 4 Điều 25, khoản 3 Điều 26, Điều 27 của Luật Nuôi con nuôi; khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 362, 365, 366, 367, 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L về

yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi. Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giao cháu Nguyễn Phương T1 cho anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L phải nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tại phiên họp, Tòa án nhân huyện Phong Thổ nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa cha, mẹ nuôi là ông Nguyễn Bá N, bà Vũ Thị O và con nuôi là cháu Nguyễn Phương T1. Ông N, bà O và cháu T1 đều có cùng địa chỉ: Thôn Tây Nguyên, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nên đây là yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Người yêu cầu là anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Bá N, bà Vũ Thị O đã được Tòa án triệu tập họp lệ và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt họ tại phiên họp nên Tòa án mở phiên họp vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự: Việc anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị L cho cháu Nguyễn Phương T1, sinh ngày 02/12/2012 làm con nuôi của ông Nguyễn Bá N, bà Vũ Thị O có làm thủ tục nhận con nuôi tại Ủy ban nhân dân xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Mục đích anh T, chị L cho cháu T1 đi làm con nuôi là để sinh con thứ ba. Anh T, chị L đã lợi dụng việc cho con nuôi để vi phạm pháp luật về dân số. Trong thời gian ông N, bà O nhận nuôi cháu T1 thì ông N, bà O luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, yêu thương cháu T1, không có hành vi hành hạ, ngược đãi cháu T1 hay phân biệt đối xử giữa con đẻ và con nuôi. Cháu T1 không có tài sản gì, không có đóng góp gì vào khối tài sản của bố mẹ, nuôi, cũng không có hành vi phá tán tài sản của bố mẹ nuôi. Hiện nay, anh T, chị L muốn nhận lại con, cháu T1 cũng có nguyện vọng được về ở với bố mẹ đẻ. Cha, mẹ nuôi là ông N, bà O cũng nhất trí để anh T, chị L được nhận lại con và không có yêu cầu gì. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt họ tại phiên họp và không thay đổi, bổ sung yêu cầu gì. Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét thấy yêu cầu của anh T, chị L về chấm dứt việc nuôi con nuôi là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTVH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều: 10, 13, 25, 27 của Luật Nuôi con nuôi; khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 367, 369, 370, 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

**1.** Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L. Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Nguyễn Bá N và bà Vũ Thị O với cháu Nguyễn Phương T1, sinh ngày 02/12/2012 theo Quyết định số: 17/QĐ-UBND, ngày 04/4/2014 về việc công nhận nuôi con nuôi và Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số: 01/2014, ngày 04/4/2014 của Ủy ban nhân dân xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Giao cháu Nguyễn Phương T1 cho anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Các quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đẻ đã chấm dứt theo quy định tại khoản 4 Điều 24 của Luật nuôi con nuôi được khôi phục lại.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chị L và anh T thỏa thuận T nhất: Toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự do chị L nộp cho cả phần của anh T nên chị L phải nộp tổng số tiền là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số: AA/2010/0004547, ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, chị L đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

**3.** Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- THADS huyện Phong Thổ;
- UBND xã Mường So;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

**Đỗ Thị Hạnh**

